

PHỤ LỤC 02
PHÂN LOẠI GIAO DỊCH VÀ HÌNH THỨC XÁC NHẬN GIAO DỊCH THANH TOÁN TRỰC TUYẾN
TRÊN NGÂN HÀNG SỐ DIGIMI/DIGIBANK

Stt	Loại giao dịch	Hình thức xác nhận giao dịch thanh toán trực tuyến tối thiểu		
		Giao dịch loại A (Thông tin đăng nhập Ngân hàng số Digimi)	Giao dịch loại B (SMS OTP/ SmartOTP cơ bản hoặc nâng cao)	Giao dịch loại C và D (Kết hợp hình thức xác nhận khớp đúng thông tin sinh trắc học và Smart OTP nâng cao)
I	Giao dịch chuyển tiền			
1	- Chuyển tiền trong hệ thống cùng chủ tài khoản/ chủ thẻ.; - Giao dịch bán ngoại tệ	Tất cả các giao dịch		
2	- Chuyển tiền trong hệ thống của các chủ tài khoản, chủ thẻ khác nhau; - Chuyển tiền ngoài hệ thống đến các tài khoản/thẻ mở tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, tổ chức phát hành thẻ khác; - Chuyển tiền đầu tư Chứng chỉ quỹ vào tài khoản của đối tác liên kết; - Chuyển tiền vào tài khoản chứng khoán;	Không áp dụng	$G \leq 10$ triệu VND; và $G + T_{ksth} \leq 20$ triệu VND	Giao dịch thỏa một trong các điều kiện sau: Trường hợp 1: $G \leq 10$ triệu VND; và $G + T_{ksth} > 20$ triệu VND Trường hợp 2 $G > 10$ triệu VND
II	Giao dịch thanh toán			
1	- Thanh toán dư nợ thẻ tín dụng của chính KH;	Tất cả các giao dịch		
2	- Thanh toán dư nợ thẻ tín dụng của KH khác tại BVBank; - Thanh toán hóa đơn (điện nước, học phí, bảo hiểm)	Không áp dụng	$G \leq 10$ triệu VND; và $G + T_{ksth} \leq 20$ triệu VND	Giao dịch thỏa một trong các điều kiện sau: Trường hợp 1: $G \leq 10$ triệu VND; và

		Hình thức xác nhận giao dịch thanh toán trực tuyến tối thiểu		
Stt	Loại giao dịch	Giao dịch loại A (Thông tin đăng nhập Ngân hàng số Digimi)	Giao dịch loại B (SMS OTP/ SmartOTP cơ bản hoặc nâng cao)	Giao dịch loại C và D (Kết hợp hình thức xác nhận khớp đúng thông tin sinh trắc học và Smart OTP nâng cao)
	- Nạp tiền dịch vụ (phí giao thông, nạp data (lưu lượng di động), nạp tiền vào số điện thoại) - Thanh toán qua QR code (QRPay) - Thanh toán vé máy bay, taxi, ... - Mua bảo hiểm - Các giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ hợp pháp được tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, trung gian thanh toán cung cấp hoặc tại các đơn vị chấp nhận thanh toán triển khai khác			$G + T_{ksth} > 20$ triệu VND Trường hợp 2 $G > 10$ triệu VND
III	Giao dịch rút tiền			
1	Rút tiền từ máy Digimi+ bằng QR code	Không áp dụng	$G \leq 10$ triệu VND; và $G + T_{ksth} \leq 20$ triệu VND	Giao dịch thỏa một trong các điều kiện sau: Trường hợp 1: $G \leq 10$ triệu VND; và $G + T_{ksth} > 20$ triệu VND Trường hợp 2 $G > 10$ triệu VND
IV	Giao dịch tiết kiệm và đầu tư			
1	- Mở/ nộp thêm tiền vào tiền gửi tiết kiệm; - Mua chứng chỉ tiền gửi BVBank;	Tất cả các giao dịch		
2	- Tất toán/rút một phần tiền gửi trực tuyến;		Tất cả các giao dịch	

		Hình thức xác nhận giao dịch thanh toán trực tuyến tối thiểu		
Stt	Loại giao dịch	Giao dịch loại A (Thông tin đăng nhập Ngân hàng số Digimi)	Giao dịch loại B (SMS OTP/ SmartOTP cơ bản hoặc nâng cao)	Giao dịch loại C và D (Kết hợp hình thức xác nhận khớp đúng thông tin sinh trắc học và Smart OTP nâng cao)
3	- Đăng ký mua / bán (chuyển nhượng) chứng chỉ tiền gửi; - Xác nhận nhận quyền sở hữu chứng chỉ tiền gửi được chuyển nhượng;			Áp dụng cho tất cả giao dịch <i>(áp dụng thêm chữ ký điện tử theo đánh giá rủi ro/QĐ NHNN/Luật giao dịch điện tử nếu có từng thời kỳ)</i>
V	Giao dịch đăng ký tự động trích Nợ tài khoản thanh toán, tự động thanh toán từ thẻ của KH			
1	- Đăng ký tự động chuyển tiền định kỳ; - Đăng ký tự động thanh toán hóa đơn, dịch vụ (điện, nước, điện thoại, ...); - Đăng ký tự động thanh toán dư nợ thẻ tín dụng; - Đăng ký tự động thanh toán dịch vụ khác triển khai từng thời kỳ;		Tất cả các giao dịch	
2	Hủy đăng ký tự động các giao dịch, dịch vụ tại điểm 1 mục V.	Tất cả các giao dịch		
VI	Giao dịch tín dụng			
1	- Đăng ký cho vay / cấp hạn mức thấu chi; - Đăng ký phát hành thẻ tín dụng; - Đăng ký trả góp qua thẻ tín dụng; - Đăng ký ứng tiền linh hoạt từ thẻ tín dụng;			Áp dụng cho tất cả giao dịch <i>(áp dụng thêm chữ ký điện tử theo đánh giá rủi ro/QĐ NHNN/Luật giao dịch điện tử nếu có từng thời kỳ)</i>

		Hình thức xác nhận giao dịch thanh toán trực tuyến tối thiểu		
Stt	Loại giao dịch	Giao dịch loại A (Thông tin đăng nhập Ngân hàng số Digimi)	Giao dịch loại B (SMS OTP/ SmartOTP cơ bản hoặc nâng cao)	Giao dịch loại C và D (Kết hợp hình thức xác nhận khớp đúng thông tin sinh trắc học và Smart OTP nâng cao)
2	- Tất toán ứng tiền linh hoạt; - Hủy/Tất toán trả góp từ thẻ tín dụng; - Đóng hạn mức thấu chi; - Thanh toán/tất toán khoản vay;		Tất cả các giao dịch	
VII	Giao dịch khác			
1	Đăng ký phát hành thẻ ghi nợ			Áp dụng cho tất cả giao dịch
2	Kích hoạt thẻ			
3	Mở thêm TKTT/TKTT số đẹp			
4	- Đăng ký mở tài khoản chứng khoán/tài khoản Chứng chỉ quỹ /tài khoản dịch vụ của đối tác liên kết; - Đăng ký bán Chứng chỉ quỹ của đối tác liên kết;		Tất cả các giao dịch	Áp dụng theo yêu cầu từ đối tác liên kết (nếu có); hoặc Theo QĐ NHNN/Luật giao dịch điện tử nếu có từng thời kỳ
5	Thay đổi thông tin định danh KH		Áp dụng đối với thay đổi email, địa chỉ,...	Áp dụng đối với thay đổi GTTT, Số điện thoại
6	Thay đổi gói dịch vụ NHĐT		Thay đổi giảm hạn mức giao dịch NHĐT	Thay đổi tăng hạn mức giao dịch NHĐT
7	- Đăng ký dịch vụ Quản lý thông báo; - Đăng ký nhận tiền qua Alias của TKTT (nickname, SĐT)		Tất cả các giao dịch	

Stt	Loại giao dịch	Hình thức xác nhận giao dịch thanh toán trực tuyến tối thiểu		
		Giao dịch loại A (Thông tin đăng nhập Ngân hàng số Digimi)	Giao dịch loại B (SMS OTP/ SmartOTP cơ bản hoặc nâng cao)	Giao dịch loại C và D (Kết hợp hình thức xác nhận khớp đúng thông tin sinh trắc học và Smart OTP nâng cao)
8	- Quản lý giao dịch thẻ (hạn mức giao dịch trực tuyến, giao dịch nước ngoài...); - Mở khóa thẻ;		Tất cả các giao dịch	
9	- Hủy đăng ký dịch vụ Quản lý thông báo/ Nhận tiền qua Alias; - Truy vấn thông tin tài khoản, thẻ; khóa thẻ; - Các giao dịch không phát sinh bút toán hạch toán khác	Tất cả các giao dịch	Áp dụng triển khai tương ứng theo đánh giá rủi ro/QĐ NHNN/Luật giao dịch điện tử đối với từng loại giao dịch triển khai từng thời kỳ	

Ghi chú:

- Đối với các giao dịch thực hiện trên Kênh Digibank: chỉ áp dụng phương thức xác thực qua SMS OTP/Smart OTP và nằm trong hạn mức giao dịch theo hình thức xác nhận giao dịch loại A và loại B. Trường hợp vượt hạn mức giao dịch của giao dịch loại A và B, KH phải thực hiện giao dịch trên ứng dụng Digimi.
- **G:** Giá trị của giao dịch đang thực hiện.
- **T_{ksth} :** Tổng giá trị các giao dịch theo phương thức xác thực loại A và B của từng nhóm loại hình giao dịch đã thực hiện trên 01 KH (bao gồm giao dịch trên Digimi và Digibank, không bao gồm các giao dịch chủ động trích Nợ TKTT, chủ động thanh toán từ thẻ). T_{ksth} được tính giá trị bằng 0 VND tại thời điểm đầu ngày hoặc ngay sau khi có phát sinh giao dịch trong ngày sử dụng hình thức xác nhận cho giao dịch C và D.
- Hạn mức giao dịch tối thiểu theo các hình thức xác nhận giao dịch:
 - + SMS OTP: tối thiểu 50.000VND/lần;
 - + Smart OTP: tối thiểu 5.000VND/lần;

- *Hạn mức giao dịch tối đa nằm trong hạn mức giao dịch theo từng hình thức xác nhận giao dịch và theo gói dịch vụ NHĐT tương ứng của KH.*